

THỐNG KÊ XẾP LOẠI HỌC LỰC – HẠNH KIỂM
HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2020-2021

a) Xếp loại học lực:

STT	Khối	Tổng số	Học Lực									
			Giỏi		Khá		TB		Yếu		Kém	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Khối 10	368	73	19.8	113	30.7	120	32.6	58	15.8	4	1.09
2	Khối 11	353	65	18.4	105	29.8	120	34	63	17.9	0	0
3	Khối 12	358	77	21.5	128	35.8	138	38.6	15	4.19	0	0
Tổng cộng		1079	215	19.9	346	32.1	378	35	136	12.6	4	0.37

b) Xếp loại hạnh kiểm:

STT	Khối	Tổng số	Hạnh Kiểm							
			Tốt		Khá		TB		Yếu	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Khối 10	368	282	76.6	67	18.21	16	4.35	3	0.82
2	Khối 11	353	258	73.1	85	24.08	9	2.55	1	0.28
3	Khối 12	358	325	90.8	33	9.22	0	0	0	0
TS		1079	865	80.2	185	17.2	25	2.32	4	0.37